

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020

Ngày 17/11/2017, Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang nhận được Công văn số 1327/STC-QLNS ngày 16/11/2017 của Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020.

Căn cứ Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 150/QĐ-STP ngày 17/11/2017 thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020 (viết tắt là *Hội đồng tư vấn thẩm định*), do Giám đốc Sở Tư pháp là Chủ tịch Hội đồng.

Ngày 17/11/2017, Hội đồng tư vấn thẩm định đã họp và cho ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020. Trên cơ sở kết quả cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định và kết quả nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH VĂN BẢN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Quyết định số 46/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017;

- Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ quy định Về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

- Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BTC-BYT ngày 29/10/2015 của Liên bộ: Tài chính - Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc;

- Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của HĐND tỉnh Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho HĐND tỉnh quy định chi tiết

Về cơ bản, dự thảo Văn bản có nội dung phù hợp với pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa như sau:

1.1. Căn cứ ban hành

- Đề nghị bỏ căn cứ ban hành không điều chỉnh trực tiếp nội dung dự thảo Nghị quyết như “*Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BTC-BYT ngày 29/10/2015 của Liên bộ: Tài chính - Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc*” và căn cứ không phải là các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn như “*Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của HĐND tỉnh Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*”.

- Mục “*Theo Tờ trình số... đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*” đề nghị chỉnh sửa thành “*Xét Tờ trình số... đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*”.

1.2. Điều 1, đề nghị bổ sung điểm “b” trước nội dung được sửa đổi, bổ sung, cụ thể như sau: “*b) Đối với các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện ...*”.

2. Vấn đề khác

Ngày 15/11/2017, Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1301/STC-QLNS ngày 13/11/2017 của Sở Tài chính về việc tham gia ý kiến dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND trong đó có nêu “... ý kiến tham gia gửi Sở Tài chính trước ngày 16/11/2017...” nên đã hết thời hạn tham gia ý kiến; ngay sau đó, ngày 17/11/2017 Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1327/STC-QLNS ngày 16/11/2017 của Sở Tài chính về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2017, nên để đáp ứng về thời gian Sở Tư pháp đã tiến hành thẩm định dự thảo Nghị quyết.

3. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ dự thảo văn bản để chỉnh sửa thể thức, kỹ thuật trình bày phù hợp với quy định tại Chương V (từ Điều 55 đến Điều 81) và Mẫu số 36 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
 - Sở Tài chính;
 - Giám đốc Sở;
 - Trang TTĐT STP;
 - Lưu VT, XD&KTVB.
- Loan.4b.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thuộc

